TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **155**/2023/HS-ST
Ngày 12/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sơn Hải và ông Phạm Văn Vượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế. Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 145/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2023/HSST-QĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lâm Văn T., sinh ngày 12/01/1987 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lâm Văn C. (đã chết) và bà: Chương Thị D, sinh năm 1952; anh chị em ruột: có 06 người, bị cáo là con thứ năm; vợ: Âu Thị X, sinh năm 1987 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

2. La Văn Q., sinh ngày 20/6/1993 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn Y., xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; dân tộc: Cao Lan; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: La Văn T, sinh năm 1962 và bà: Trần Thị L, sinh năm 1958; anh chị em ruột: có 06 người, bị cáo là con thứ năm; vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1995; con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 11/8/2023, bị cáo Lâm Văn T. đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện, cụ thể:

Khoảng 11 giờ ngày 11/8/2203, Hoàng Văn Th., sinh năm 1978, trú tại tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S. sử dụng số điện thoại 0339.651.483 gọi điện thoại đến số 0981.734.982 của Lâm Văn T. để hỏi mua 500.000 đồng tiền Heroine, T. đồng ý và bảo Th. đi lên cây xăng Â, sau đó T. đi sang nhà Hoàng Văn Q., sinh năm 1972, trú tại Thôn H, xã Đ, huyện S mượn xe mô tô biển kiểm soát 22H6–5642 để đi lên cây xăng Â. Lên đến nơi Th. đưa cho T. 500.000 đồng. Sau đó, T. điều khiển xe mô tô đi đến thôn Đ, xã T., huyện S. mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên cụ thể) 01 gói Heroine với số tiền 500.000 đồng. Mua được Heroine T. điều khiển xe đi về đến đoạn đường thuộc thôn T., xã T., huyện S. thì vào khu vực vắng người rồi lấy một phần trong gói Heroine vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Phần Heroine còn lại T. gói lại như cũ và cất giấu vào trong người rồi điều khiển xe đi về nhà. Do T. đi lâu không thấy quay lại nên Th. gọi điện thoại cho T. rồi điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 22K7 – 8389 đến nhà T., lúc này T. đưa cho Th. 01 gói Heroine. Mua được Heroine Th. đi về nhà và sử dụng hết gói Heroine trên bằng hình thức tiêm chích trực tiếp vào cơ thể.

Khoảng 15 giờ ngày 11/8/2023, bị cáo La Văn Q. sử dụng số điện thoại 0358.809.830 gọi điện đến số điện thoại 0981.734.982 của Lâm Văn T. và nói "*Anh để cho em 600.000 đồng tiền Heroine*", T. trả lời "*Tý anh xuống*". Lúc này, Vũ Văn T., sinh năm 1985, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện S đang ngồi chơi ở nhà T., T. mượn xe mô tô biển kiểm soát 22B1–915.73 của Tiệp rồi điều khiển xe xuống Thôn Y., xã Đ, huyện S. Khi đến nơi Q. đưa cho T. 600.000 đồng, T. cầm tiền và điều khiển xe đi đến thôn Đ, xã T., huyện S. tìm mua Heroine, đến nơi T. gặp người đàn ông lúc sáng đã bán Heroine cho T. và mua của người này 01 gói Heroine với số tiền 500.000 đồng. Sau đó, T. cất giấu trên người rồi điều khiển xe đi về đến đoạn đường thuộc thôn T., xã T., huyện S. T. tìm chỗ vắng người sẻ gói Heroine vừa mua được thành 02 gói nhỏ. Đến khoảng 15 giờ 40 phút Q. gọi điện thoại cho T. và nói "*Em đang đứng ngoài cửa nhà anh*", T. ra đưa cho Q. 01 gói Heroine. Sau khi cầm Heroine Q. cất giấu vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày khi Q. về đến đoạn đường ĐT 186 thuộc thôn A, xã Đ, huyện S thì bị Tổ công tác Công an huyện Sơn Dương phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q. về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 gói bên ngoài được gói bằng giấy trắng có chữ và số nhiều màu, bên trong đều chứa chất bột vón cục màu trắng (Q. khai nhận là Heroine mua của Lâm Văn T.) và 01 xe mô tô biển số đăng ký 22B2-17529; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Readme màu đen, bên trong có chứa 02 sim, máy cũ đã qua sử dụng.

Hồi 17 giờ 15 phút ngày 11/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Lâm Văn T., thu giữ tại túi quần bên phải đang mặc trên người Lâm Văn T. 01 gói nhỏ được gói bằng mảnh giấy màu trắng có chữ và số, bên trong có chứa chất bột vón cục màu trắng, T. khai nhận 01

gói ma túy trên T. cất gữ mục đích bán cho người có nhu cầu để kiếm lời. Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động bàn phím, màu đen nhãn hiệu ITEL, bên trong có lắp 01 sim Viettel, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ hỏng có nhiều vết màu đen không nhìn rõ màn hình và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Lâm Văn T. và La Văn Q. dương tính (+) với ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1080/KL-KTHS ngày 15/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của La Văn Q. gửi đi giám định là chất ma túy, loại Heroine (có tên khoa học là Diacetymorphine), khối lượng 0,124g (*không phẩy một hai bốn gam*).

Tại Kết luận giám định số 1081/KL-KTHS ngày 15/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Lâm Văn T. gửi đi giám định là chất ma túy, loại Heroine (có tên khoa học là Diacetymorphine), khối lượng 0,081 (*không phẩy không tám một gam*).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 151/CT-VKSSD ngày 10/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lâm Văn T. về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý",* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo La Văn Q. về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lâm Văn T. phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* bị cáo La Văn Q. phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lâm Văn T. từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo La Văn Q. từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì niêm phong bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định); trả lại cho bị cáo La Văn Q. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Readme màu đen; tịch thu sung quỹ của Lâm Văn T. 01 điện thoại di động loại bàn phím, màu đen nhãn hiệu ITEL dùng vào việc mua bán ma túy và 100.000 đồng tiền do bán ma túy mà có.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung khai báo của các bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định, nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng, các bị cáo

nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Lâm Văn T. và La Văn Q. tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

** Về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Lâm Văn T.:*

Trong ngày 11/8/2023, tại nhà ở của mình thuộc Thôn H, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Lâm Văn T. đã 02 lần bán ma túy (Heroine) trái phép cho Hoàng Văn Th. và La Văn Q., tổng số tiền 1.100.000 đồng. Cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 11 giờ ngày 11/8/2023, Lâm Văn T. bán trái phép 01 gói Heroine cho Hoàng Văn Th. với số tiền 500.000 đồng.

- Lần 2: Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 11/8/2023, Lâm Văn T. bán trái phép 01 gói Heroine cho La Văn Q. với số tiền 600.000 đồng.

Ngoài ra Lâm Văn T. còn tàng trữ 0,081 gam (*không phẩy không tám một gam*) Heroine mục đích để bán.

** Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của La Văn Q.:*

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 11/8/2023, tại đoạn đường ĐT 186 thuộc thôn A, xã Đ, huyện S, bị cáo La Văn Q. có hành vi Tàng trữ trái phép 0,124 gam (*không phẩy một hai bốn gam*) Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân.

Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Lâm Văn T. về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo La Văn Q. về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn huyện Sơn Dương, do vậy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo; khối lượng Heroine mà các bị cáo mua bán, tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương.

[6]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của La Văn Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã chuyển toàn bộ tài liệu đến Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên để xử phạt theo thẩm quyền.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của của Lâm Văn T., Hoàng Văn Th., Công an huyện Sơn Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 275/QĐ-XPHC và 276/QĐ-XPHC cùng ngày 13/9/2023 hình thức phạt tiền.

- Đối với Hoàng Văn Q., Vũ Văn T. và La Văn L. khi cho các bị cáo Lâm Văn T. và La Văn Q. mượn xe không biết T. và Q. dùng để đi mua ma túy nên không đề cập xử lý.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Lâm Văn T. vào ngày 11/8/2023 tại thôn Đ, xã T., huyện S. , do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã tạm giữ 0,124 gam Heroine của La Văn Q. và 0,081gam Heroine của Lâm Văn T., sau khi lấy đi giám định số còn lại cùng bao bì được niêm phong trong 02 phong bì có chữ ký của bị cáo và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Đây là vật chứng của vụ án thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Readme màu đen, bên trong có lắp 02 sim số 0358.809.830 và số 0335.176.105, máy cũ đã qua sử dụng tạm giữ của La Văn Q.. Đây là tài sản của bị cáo nên tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động bàn phím, màu đen nhãn hiệu ITEL, bên trong có lắp 01 sim viettel số 0981.734.982, máy cũ đã qua sử dụng của Lâm Văn T. dùng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) thu của bị cáo T. do bán ma túy cho bị cáo Q. có được, đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước *(Số tiền trên hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang)*.

Đối với 01 xe mô tô biển số đăng ký 22B2-17529 của La Văn L., khi cho bị cáo Q. mượn xe, L. không biết Q. sử dụng đi mua ma túy. Ngày 13/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã trả lại xe cho anh L. nên không xem xét.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo:

Các bị cáo Lâm Văn T., La Văn Q. mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố:

- Bị cáo **Lâm Văn T.** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*

- Bị cáo **La Văn Q.** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Văn T. 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 11/8/2023.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo La Văn Q. 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 11/8/2023.

4. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 02 (hai) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (Heroine), là tang vật của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành.

- Trả lại cho bị cáo La Văn Q. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Readme màu đen, bên trong có chứa 02 sim số 0358.809.830 và số 0335.176.105, máy cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu của bị cáo Lâm Văn T. 01 điện thoại di động bàn phím, màu đen nhãn hiệu ITEL, bên trong có lắp 01 sim viettel số 0981.734.982, máy cũ đã qua sử dụng sung quỹ Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sơn Dương với Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương ngày 22/11/2023).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) của bị cáo Lâm Văn T. do phạm tội mà có.

(Số tiền trên hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang).

5. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Các bị cáo Lâm Văn T., La Văn Q. mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh TQ;
- Công an tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Cơ quan CSĐT Công an huyên SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Thi hành án hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu Toà án;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Hồng Chiến